

# SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP SỬA BÀI CHÉO NHẪM NÂNG CAO KỸ NĂNG VIẾT TIẾNG ANH: NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP TẠI KHOA TIẾNG ANH - TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

*Phạm Thị Tố Loan\**

*Mục đích của nghiên cứu này là nhằm xem xét hiệu quả của phương pháp sửa bài chéo trong kỹ năng viết tiếng Anh tại Khoa tiếng Anh, Trường Đại học Thương mại. Thông qua bảng câu hỏi và kết quả của bài kiểm tra pretest và posttest đối với 62 sinh viên, bài nghiên cứu đã thu được kết quả khả quan về tính khả thi của phương pháp. Đa số sinh viên có thái độ tích cực với hoạt động sửa bài chéo và mong muốn tiếp tục áp dụng phương pháp này vào những học phần khác. Trong nghiên cứu này, tác giả cũng đưa ra một số đề xuất cho giáo viên và sinh viên nhằm phát huy hơn nữa hiệu quả của phương pháp này, giúp sinh viên Việt Nam cải thiện kỹ năng viết, nâng cao sự tự tin để đến với thế giới công việc trong tương lai.*

*The study aims at investigating the effectiveness of peer feedback in writing skill at Faculty of English – Vietnam University of Commerce. Through survey questionnaire and the result from pretest and posttest of 62 students, the method proves to be significantly efficient and feasible. Most of the students show positive attitude towards peer feedback and express their willingness to apply this method in other subjects. In this study, the author also puts forth some recommendations for both teachers and students to maximize the effectiveness of peer feedback in order to help Vietnamese students improve their English writing skill and enhance their confidence in the world of work.*

## 1. Giới thiệu

Trong việc học ngoại ngữ, kỹ năng viết, kỹ năng sản sinh lời nói (productive skill) là vô cùng quan trọng đối với việc phát triển năng lực giao tiếp (communicative competence). Trong bối cảnh toàn cầu hóa như hiện nay, kỹ năng viết càng được chú trọng hơn bởi vai trò to lớn của nó trong công việc khi ngày càng nhiều doanh nghiệp Việt Nam hội nhập nền kinh tế quốc tế và một lượng lớn các công ty nước ngoài đầu tư vào Việt Nam. Đứng

trước những thay đổi, việc sử dụng kỹ năng viết tiếng Anh trong giao tiếp vào công việc góp phần quyết định sự thành công của cá nhân cũng như doanh nghiệp. Năm bắt được xu thế này, các giáo viên tiếng Anh luôn tìm tòi những phương pháp dạy viết hiệu quả nhất nhằm nâng cao kỹ năng quan trọng này cho sinh viên, giúp họ tự tin hơn trong học tập cũng như trong công việc sau khi tốt nghiệp. Một trong những phương pháp rất hữu hiệu là sửa bài chéo giữa sinh viên với nhau (peer feedback) để cùng nhau tiến bộ. Với phương pháp sửa bài chéo, sinh viên làm việc với nhau theo cặp và đọc bài của

---

\* ThS., Khoa tiếng Anh, Trường Đại học Thương mại

nhau để đưa ra những nhận xét và gợi ý phù hợp nhằm nâng cao chất lượng bài viết của bạn mình trước khi nộp bản cuối cùng cho giáo viên. Cách làm này không những giúp giáo viên tiết kiệm được thời gian chữa bài mà còn giúp sinh viên phát triển kỹ năng đọc phân biện (critical reading) khi sửa bài cho bạn và phát huy tính tự chủ (autonomy) trong học tập vì sinh viên cảm thấy đỡ áp lực hơn khi được bạn chữa bài.

Từ trước tới nay, nhiều nghiên cứu về sửa bài chéo đã được tiến hành và mang lại những kết quả tích cực cho người học. Tuy nhiên, tác giả nhận thấy chưa có nghiên cứu nào về sửa bài chéo được áp dụng cho sinh viên Khoa tiếng Anh tại Trường Đại học Thương mại, vì vậy tác giả đã tiến hành đề tài này với tiêu đề: *“Sử dụng phương pháp sửa bài chéo nhằm nâng cao kỹ năng viết tiếng Anh: Nghiên cứu trường hợp tại Khoa tiếng Anh - Trường Đại học Thương mại”* nhằm xác nhận tính hiệu quả của phương pháp này đối với sinh viên chuyên ngữ của Trường.

## **2. Cơ sở lý thuyết và phương pháp nghiên cứu**

### **2.1. Cơ sở lý thuyết**

#### **2.1.1. Nhận xét phản hồi (feedback) trong kỹ năng viết**

Theo Keh (1990), nhận xét phản hồi trong kỹ năng viết là những đánh giá của độc giả nhằm cung cấp cho tác giả những nhận xét, thắc mắc và gợi ý giúp tác giả chỉnh sửa và hoàn thiện bài viết của mình. Vì vậy, Chaudron (1988) cho rằng, phản hồi là một hoạt động tương tác không thể

thiếu trong lớp học, và đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao kiến thức và tiếp thu ngôn ngữ đích (target language). Bên cạnh đó, phản hồi cũng giúp sinh viên bổ sung những thông tin thiếu sót hoặc sửa lỗi về từ vựng, cấu trúc câu, ngữ pháp cho bài viết của mình.

Có 3 hình thức phản hồi chính đó là: giáo viên phản hồi (teacher's feedback), sinh viên tự đánh giá (self-feedback) và phản hồi chéo hay nói cách khác là sửa bài chéo giữa các sinh viên với nhau (peer feedback).

Bài viết này sẽ tập trung vào hoạt động sửa bài chéo và hiệu quả của nó trong kỹ năng viết cho sinh viên chuyên ngữ Trường Đại học Thương mại.

#### **2.1.2. Định nghĩa về sửa bài chéo**

Sửa bài chéo (peer feedback) là một hoạt động trong đó sinh viên đóng vai trò là độc giả cho những bài viết của bạn mình, có trách nhiệm đưa ra nhận xét và gợi ý để bạn mình tự chỉnh sửa, và cải thiện bài viết của họ (Nelson & Murphy, 1993). Cụ thể hơn, sinh viên đọc và đánh giá xem bài viết của bạn có đáp ứng những yêu cầu chuẩn mực chưa, nếu có sai lệch nào so với chuẩn thì đưa ra gợi ý cho bạn mình để họ khắc phục lỗi sai. Bartels (2003) thấy rằng ngày nay các giáo viên thường khuyến khích sinh viên đưa ra những lời nhận xét tích cực, hữu ích và cho sinh viên thực hành sửa bài chéo một vài lần trước khi triển khai cách làm này. Nelson và Murphy (1993) cũng cho rằng đưa ra những lời nhận xét tiêu cực sẽ làm sinh viên nhụt chí hơn và cản trở sự tiến bộ của họ.

### 2.1.3. Lợi ích của sửa bài chéo trong kỹ năng viết

Theo phương pháp dạy truyền thống, giáo viên là người đưa ra phản hồi về các hoạt động của sinh viên, tuy nhiên, sinh viên vẫn có thể nhận xét lẫn nhau để giúp nhau cùng tiến bộ. Phản hồi chéo giúp sinh viên chỉnh sửa lại bài của mình dựa trên những nhận xét của bạn. Hoạt động này thường tổ chức theo cặp hoặc theo nhóm nhằm tăng cơ hội cho sinh viên trao đổi ý kiến, góp ý cho bài viết của nhau. Những người sửa bài chính là những độc giả đích thực (authentic reader) đưa ra những lời nhận xét chân thành nhất để giúp bạn mình cải thiện bài viết. Từ đó, họ hiểu nhau hơn, gắn bó với nhau hơn và điều quan trọng là họ học hỏi lẫn nhau để cùng tiến bộ.

Bên cạnh đó, hoạt động sửa bài chéo cũng giúp sinh viên nhận ra được trình độ của mình thông qua bài viết và bài nhận xét của bạn khác. Cụ thể là, những sinh viên kém sẽ được tiếp xúc với những bài viết của những sinh viên khá và giỏi, giúp họ thu nhận được những ý tưởng hay và cách diễn đạt rõ ràng, bố cục trình bày khoa học, dễ hiểu. Đồng thời, vì bạn học đọc bài viết của mình nên sinh viên cũng ý thức trau dồi bài viết hơn, có thêm động lực và chủ động hơn trong việc học (Nicol & Cantlon, 2006).

Ngoài ra, khi sửa bài cho nhau, sinh viên cảm thấy ít áp lực hơn việc được giáo viên chữa bài. Hansen và Liu (2005) cho rằng sinh viên sẽ có cơ hội được sửa lỗi từ những thông tin phản hồi để bài viết hoàn chỉnh hơn và mang lại sự tự tin cho sinh

viên trước khi nộp bản hoàn chỉnh cho giáo viên chấm.

Một lợi ích dễ nhận thấy nữa đó là hoạt động này sẽ giảm tải công việc cho giáo viên. Sinh viên phản biện (reviewer) sẽ kiểm tra lỗi để tác giả bài viết chỉnh sửa trước khi nộp bản hoàn chỉnh cho giáo viên. Điều này cũng tạo môi trường học tập hợp tác (cooperative learning) giữa các sinh viên, tăng cường tính tự chủ của sinh viên, làm tiền đề cho phương pháp lấy người học làm trung tâm (learner-center) - một phương pháp hiệu quả trong dạy và học tiếng Anh.

### 2.1.4. Đặc điểm của sửa bài chéo

#### \* Dùng hình thức sửa bài thích hợp:

Một số hình thức tiêu biểu của sửa bài chéo bao gồm:

- *Dùng kí hiệu đánh dấu lỗi sai:* Harmer (2004) cho rằng, kí hiệu giúp xác định lỗi sai ngay tại vị trí nó xuất hiện để người viết phát hiện được dễ dàng khi nhìn lại bài viết của mình.

- *Dùng nhận xét bằng lời:* là những chú thích sửa lỗi, những câu hỏi, nhận xét, lời khen cho những điểm nổi bật.

- *Dùng danh sách soát lỗi:* theo Hairston (1982), dùng danh sách các lỗi để tập trung sự chú ý của tác giả vào những điểm cần chú ý để chỉnh sửa bài viết.

#### \* Giọng điệu chữa bài thân thiện và hữu ích

Bitchener & Ferris (2012) chỉ ra rằng, những nhận xét có giọng điệu thân thiện và tích cực thường được tạo hứng thú và động lực cho sinh viên hơn là những lời

chỉ trích nghiêm khắc. Những lời chỉ trích có tác dụng tiêu cực và làm giảm sự tự tin vào khả năng viết của bản thân người học.

**\* Chữa bài có trọng tâm, với lượng thông tin vừa đủ và rõ ràng.**

Người phản biện nên tập trung chữa những lỗi chính và có ảnh hưởng lớn đến nội dung toàn bài. Thông tin phản biện cũng phải rõ ràng, không tối nghĩa, giúp người viết dễ dàng hiểu được vấn đề và nhanh chóng nhận ra lỗi sai.

**2.2. Phương pháp nghiên cứu**

**2.2.1. Khách thể nghiên cứu**

Đối tượng tham gia gồm 62 sinh viên năm thứ nhất (gồm 56 sinh viên nữ và 6 sinh viên nam) của 2 lớp chuyên ngành tiếng Anh tại Trường Đại học Thương mại.

**2.2.2. Công cụ thu thập số liệu**

- **Bảng câu hỏi khảo sát:** gồm 12 câu hỏi tập trung vào khảo sát những nội dung sau:

- Đánh giá của sinh viên về hoạt động sửa bài chéo trong kỹ năng viết tiếng Anh.
- Khó khăn của sinh viên khi áp dụng phương pháp sửa bài chéo và đề xuất đối với giáo viên nhằm nâng cao tính hiệu quả của phương pháp này.

- **Bài kiểm tra Pre-test và Post-test** (tiền kiểm, hậu kiểm)

+ Đề bài viết Pre-test: Viết một bài luận kể về dự định nghề nghiệp trong tương lai của bạn.

+ Đề bài viết Post-test: Viết một lá thư quảng cáo về mẫu điện thoại thông minh mới của công ty bạn.

**2.2.3. Quy trình thu thập số liệu**

Nghiên cứu được tiến hành vào học kỳ 2 năm học 2014-2015, từ đầu tháng 01 đến tháng 3 năm 2015. Học phần gồm 33 tiết học, mỗi tiết kéo dài trong 50 phút, dành cho sinh viên khối chuyên ngữ có trình độ Pre-Intermediate. Mỗi buổi học diễn ra trong 3 tiết và sinh viên được học tích hợp cả 4 kỹ năng (integrated skills) với 2 chủ đề chính là: Bán hàng (Selling) và Công ty (Organization). Với mục đích nghiên cứu nhằm nâng cao kỹ năng viết cho sinh viên, tác giả vẫn dạy tích hợp 4 kỹ năng theo giáo trình nhưng chú trọng phần viết nhất cùng biện pháp can thiệp sửa bài chéo. Chủ đề bài viết trong giáo trình bao gồm cả viết sản phẩm (productive) như: nêu ý kiến của bạn về ưu điểm và nhược điểm của quảng cáo, và viết tương tác (interactive) như viết email đàm phán, thư quảng cáo, v.v..

Quy trình thu thập số liệu cụ thể như sau: vào đầu học phần, sinh viên được yêu cầu viết bài Pre-test để đánh giá kỹ năng viết của họ. Sau đó giáo viên thực hiện biện pháp can thiệp, tức là yêu cầu sinh viên viết bài và sửa bài chéo cho nhau trước khi nộp bản cuối cùng cho giáo viên. Ngay từ đầu, giáo viên sẽ đưa ra những yêu cầu cụ thể khi chữa bài cho bạn (ví dụ như: giọng điệu chữa bài phải thân thiện và hữu ích, chữa bài có trọng tâm với lượng thông tin đầy đủ, rõ ràng), đồng thời cung cấp cho sinh viên bản danh sách ký hiệu lỗi sai (error code) và danh sách soát lỗi (checklist). Sau đó, sinh viên tiến hành viết và sửa bài chéo, còn giáo viên lưu lại toàn bộ bản sửa và bản hoàn chỉnh của sinh viên trong suốt học phần để xác

định xem hoạt động sửa bài chéo có đem lại hiệu quả không. Trước buổi học cuối cùng, giáo viên yêu cầu sinh viên viết bài Post-test để so sánh khả năng viết của sinh viên vào đầu và cuối học phần, từ đó đánh giá mức độ tiến bộ của sinh viên sau khi tiến hành phương pháp sửa bài chéo. Bên cạnh đó, phiếu khảo sát được phát cho sinh viên vào buổi học cuối để lấy ý kiến của người học về hoạt động này trong kỹ năng viết. Từ bảng câu hỏi thu được, giáo

viên tiến hành phân tích số liệu và rút ra những nhận xét mang tính ứng dụng trực tiếp và đóng góp những đề nghị nhằm nâng cao hiệu quả của phương pháp sửa bài chéo.

### 3. Kết quả nghiên cứu và đánh giá

#### 3.1. Kết quả từ bài Pre-test và Posttest

Kết quả của bài Pretest và Posttest được tác giả trình bày trong bảng sau:

Pre-test			Post-test		
x	f	f(x)	x	f	f(x)
5	6	30	5	0	0
5,5	9	49,5	5,5	2	11
6	8	48	6	4	24
6,5	10	65	6,5	5	32,5
7	12	84	7	12	84
7,5	9	67,5	7,5	11	82,5
8	5	40	8	14	112
8,5	3	25,5	8,5	8	68
9	0	0	9	5	45
9,5	0	0	9,5	1	9,5
f(x) =		409,5			468,5
Số trung bình		$409,5/62 = 6,6$			$466,5/62 = 7,6$
Số trung vị		$(6,5+7)/2 = 6,75$			7,5
Số mode		7			8

(Trong đó: x: điểm số, f: tần số)

#### *Bảng kết quả bài Pretest và Posttest*

Bảng kết quả so sánh giữa Pretest và Posttest cho thấy, sau hai tháng áp dụng phương pháp sửa bài chéo trong kỹ năng viết, số điểm trung bình, trung vị và số mode của bài Posttest cao hơn hẳn so với

bài Pretest. Điểm trung bình và số mode của bài hậu kiểm lần lượt là 7,6 và 8 (điểm 7 xuất hiện nhiều nhất trong bài pretest, trong khi đó điểm 8 có tần suất cao nhất trong bài posttest), đều cao hơn

bài tiền kiểm 1 điểm. Bên cạnh đó, qua quan sát từ bài viết của sinh viên tác giả nhận thấy, các lỗi về chính tả (spelling), thì của động từ (verb tense), dấu câu (punctuation), cách dùng từ (word choice), cách dùng từ loại (word form) và diễn đạt (expression) đã được cải thiện đáng kể so với những bài viết ban đầu. Điều này chứng tỏ sinh viên đã có tiến bộ rõ rệt

trong kỹ năng viết thông qua hoạt động phản hồi chéo.

### 3.2. Đánh giá của sinh viên về hoạt động sửa bài chéo và đề xuất nâng cao hiệu quả của phương pháp này

Đánh giá của sinh viên về hoạt động sửa bài chéo và khó khăn họ gặp phải được tổng kết trong bảng sau:

<b>Phần 1: Bạn có đồng ý với những nhận định sau đây về phương pháp sửa bài chéo không?</b>	Rất đồng ý	Đồng ý	Trung lập	Không đồng ý	Rất không đồng ý
1. Sửa bài chéo giúp tăng cường tính chủ động, tích cực trong học viết.	81%	14%	5%	0	0
2. Cảm thấy thích thú khi đọc và nhận xét bài của bạn khác.	23%	27%	19%	18%	13%
3. Sửa bài chéo giúp nâng cao kỹ năng đọc phân biện (critical thinking)	69%	21%	5%	5%	0
4. Nhận xét của bạn mình giúp nhận ra lỗi sai và không mắc lỗi tương tự ở những bài viết sau.	64%	16%	10%	10%	0
5. Được bạn chữa bài gặp ít áp lực hơn so với được giáo viên chữa bài.	92%	8%	0	0	0
6. Sửa bài chéo giúp mối quan hệ bạn bè gắn kết hơn và giúp nhau cùng tiến bộ.	78%	16%	0	3%	3%
<b>Phần 2: Khó khăn bạn gặp phải khi áp dụng phương pháp sửa bài chéo?</b>					
7. Phản hồi của bạn quá chung chung và thiếu chính xác.	53%	16%	16%	15%	0
8. Hoài nghi về khả năng sửa bài của bạn mình.	39%	32%	16%	13%	0
9. Khi nhận xét bài cho bạn, không dám khẳng định chắc chắn lỗi do khả năng còn hạn chế.	40%	24%	13%	23%	0
10. Ngại chỉ ra lỗi sai của bạn vì sợ ảnh hưởng đến quan hệ bạn bè.	16%	9%	3%	69%	3%

Kết quả từ phiếu điều tra cho thấy, sinh viên tiếp nhận phương pháp này với thái độ hết sức tích cực. Một trong những lý do khiến sinh viên yêu thích hoạt động này là họ gặp ít áp lực hơn so với khi được giáo viên sửa bài. 94% đồng ý rằng sửa bài

chéo giúp mối quan hệ bạn bè gắn kết hơn và giúp nhau cùng tiến bộ. Ngoài ra, hầu hết sinh viên (90%) đánh giá cao phương pháp này ở chỗ nó giúp tăng cường tính chủ động, tích cực trong học viết. 90% cũng cho rằng sửa bài chéo giúp nâng cao

kỹ năng đọc phản biện (critical thinking). Và điểm đáng mừng nữa là khoảng 80% sinh viên khẳng định rằng nhận xét của bạn mình giúp nhận ra lỗi sai và tránh mắc lỗi tương tự ở những bài viết sau. Tuy nhiên, chỉ 50% số được hỏi cảm thấy thích thú khi đọc và nhận xét bài của bạn khác. Điều này cho thấy giáo viên cần áp dụng nhiều cách khác nhau để tạo động lực cho sinh viên cảm thấy hứng thú hơn khi đọc bài và sửa bài cho bạn.

Nhìn chung, phương pháp này có tác động tích cực và giúp cải thiện phần nào kỹ năng viết của sinh viên. Tuy vậy, nó vẫn tồn tại một số hạn chế, ví dụ như 69% sinh viên vẫn cho rằng phản hồi của bạn quá chung chung và thiếu chính xác, cũng khoảng 69% hoài nghi về khả năng sửa bài của bạn mình và 64% không dám khẳng định chắc chắn lỗi khi nhận xét bài cho bạn do khả năng còn hạn chế. Dẫu vậy, 72% không ngại việc chỉ ra lỗi sai của bạn sẽ ảnh hưởng đến quan hệ bạn bè. Điều này chứng tỏ sinh viên rất nghiêm túc với hoạt động nhận xét phản biện và họ thẳng thắn vạch lỗi và sẵn sàng đưa ra những góp ý chân thành nhất để cải thiện bài viết cho nhau. Tuy còn một số khó khăn, nhưng một tín hiệu cho thấy tính khả thi của phương pháp là 89% sinh viên muốn tiếp tục áp dụng hoạt động này trong những học phần tiếp theo. Như vậy, sửa bài chéo rất được các sinh viên đón nhận vì nó đã tạo ra những chuyển biến tích cực trong kỹ năng viết của họ.

Cuối cùng, để khắc phục những khó khăn nêu trên, và để phương pháp này đạt được hiệu quả cao nhất, giáo viên và sinh viên nên chú trọng những điểm sau đây:

\* *Về phía giáo viên*, để phương pháp đạt được hiệu quả cao nhất, ngay từ đầu giáo viên phải hướng dẫn cụ thể phương thức nhận xét phản biện bằng cách đưa ra các tiêu chí đánh giá. Giáo viên có thể khuyến khích sinh viên chữa trực tiếp vào bài của bạn thông qua kí hiệu lỗi sai (error code), nhận xét bằng lời và danh sách soát lỗi. Để thống nhất, giáo viên sẽ cung cấp cho sinh viên danh sách các kí hiệu lỗi sai (ví dụ: sp = spelling, gr = grammar, ww = wrong word, etc.) và danh sách soát lỗi (ví dụ: Bài viết có bố cục rõ ràng không?, Bài viết có tính liên kết không?, Văn phong đã phù hợp chưa?). Về nhận xét bằng lời, giáo viên khuyến khích sinh viên đưa ra những nhận xét có giọng điệu thân thiện và tích cực nhằm tạo sự hứng thú và động lực cho người viết. Cũng bàn về tạo hứng thú cho người học, nếu những phản hồi của họ tốt, giáo viên nên nêu ra trước lớp để làm mẫu, đồng thời cộng thêm điểm cho sinh viên đó nhằm tạo động lực cho họ cũng như khơi dậy sự cố gắng ở những sinh viên khác.

\* *Về phía sinh viên*, đặc biệt là những sinh viên phản biện, họ nên đưa ra nhận xét và gợi ý rõ ràng, không tối nghĩa, giúp bạn mình nhanh chóng nhận ra lỗi sai và hiểu ra vấn đề. Bên cạnh đó, nếu tác giả chưa hiểu rõ ý của phản biện thì cả hai phải cùng ngồi lại với nhau để làm rõ mọi thắc mắc cho đến khi tất cả đều thông suốt. Điều này đòi hỏi bản thân sinh viên phải nỗ lực để nắm được kỹ năng giao tiếp ứng xử và tạo lập quan hệ (interpersonal skill) trong việc đặt câu hỏi (questioning), tranh luận (debating), đánh giá bài viết (evaluating) và đưa ra gợi ý rõ ràng nhưng

tinh tế (expressing suggestions in a clear yet tactful way).

**4. Kết luận**

Bài nghiên cứu đã đề cập đến hiệu quả của phương pháp pháp sửa bài chéo trong kỹ năng viết tiếng Anh tại Khoa tiếng Anh, Trường Đại học Thương mại. Thông qua bảng câu hỏi điều tra và kết quả của bài kiểm tra pretest và posttest, bài nghiên cứu đã thu được kết quả khá khả quan về tính khả thi của phương pháp này trong kỹ năng viết tiếng Anh. Tác giả mong muốn rằng, phương pháp này sẽ được nhân rộng trong khoa ở những học phần tiếng Anh tiếp theo. Bởi phương pháp có tính hiệu quả cao, tác giả cũng hi vọng rằng phương pháp này sẽ được áp dụng rộng rãi ở các trường đại học khác, nhằm giúp sinh viên Việt Nam cải thiện kỹ năng viết, nâng cao sự tự tin để đến với thế giới công việc trong tương lai.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Bartels, N. (2003). Written peer response in L2 writing. *English Teaching Forum*, 4: 34-38.  
 2. Bitchener, J. & Ferris, D.R. (2012). *Written Corrective Feedback in Second*

*Language Acquisition and Writing*. Routledge, New York.

3. Chaudron, C. (1988). *Second language classrooms: Research on teaching and learning*. Cambridge, UK: Cambridge University Press.  
 4. Hairston, M. (1982). *The Wind of Change: Thomas Kuhn and the Revolution in the Teaching of Writing*. *College Composition and Communication* 33(1): 76-88.  
 5. Harmer. (2004). *How to Teach Writing*. Longman.  
 6. Keh, C.L. (1990). Feedback in the writing process: a model and methods for implementation. *EQL Journal*, 44.  
 7. Liu, J. and J. Hansen. (2002). *Peer Response in Second Language Writing Classroom*. Ann Arbor, MI: University of Michigan Press.  
 8. Nelson, G.I. and Murphy, J.M. (1993). Peer Response Group: Do L2 Writers Use Peer Comments in Revising Their Drafts? *TESOL Quarterly*, 27 (1): 135-141.  
 9. Nicol, D. J., & Macfarlane-Dick, D. (2006). Formative assessment and self-regulated learning: A model and seven principles of good feedback practice. *Studies in Higher Education*, 31(2), 199-218.  
 10. Pawlak, M. (2014). *Error Correction in the Foreign Language Classroom*. Springer, London.

\*\*\*

**PHỤ LỤC**

**Phụ lục 1: Danh sách lỗi sai (error code)**

Code	Use	Example
WW	Wrong word	As our plane flew <u>on</u> the mountains we saw snow.
WT	Wrong time	As our plane flew over the mountains we <u>see</u> snow.
WF	Wrong form	As our plane flew over the mountains we <u>was</u> seeing snow.
WO	Wrong oder	As our plane over the mountain <u>flew</u> we saw snow.
SP	Spelling	As our plane <u>flue</u> over the mountains we saw snow.
P	Punctuation	As our plane flew over the mountains; we saw snow.



X	Extra word	As our plane flew over <u>to</u> the mountains we saw snow.
M	Missing word	As our plane flew over the mountains ^ saw snow.
?	Not clear	As our plane over the mountains we saw snow.
!	Silly mistake!	As our plane flew over the mountains we <u>seed</u> snow.
RW	Try re-writing	As our vehicle flies, we snow find, over mountains you saw it.

(Trích từ British council 2007:

<https://www.teachingenglish.org.uk/sites/teacheng/files/code.pdf>)

## Phụ lục 2: Danh sách soát lỗi (checklist)

### I. Bố cục đoạn văn

#### 1. Câu chủ đề (*controlling idea*):

- Có đúng ngữ pháp không?
- Có đề cập đến topic và chuyển tải ý chính không?
- Quá chung chung hay quá chi tiết?

#### 2. Ý phụ (*supporting idea*):

- Các câu trong đoạn có giải thích, bổ sung cho ý chính trong câu chủ đề không?
- Có lấy đủ ví dụ và lý do để phát triển ý chính một cách hiệu quả không?

#### 3. Kết luận (*conclusion*)

- Kết luận có phù hợp với chủ đề của đoạn, của bài không?

#### 4. Tính mạch lạc

- Các ý có theo trật tự logic không?
- Có dùng các từ nối để liên kết các ý trong đoạn không?

### II. Ngữ pháp:

- Thì của động từ dùng chính xác chưa?
- Có lỗi về cách dùng mạo từ không?
- Có lỗi về cách dùng giới từ không?
- Có lỗi về dấu câu không?

### III. Từ vựng:

- Các từ dùng đúng trật tự không?
- Cách chọn lựa từ phù hợp chưa?
- Cách dùng từ loại đã chính xác chưa?

**Phụ lục 3: Bảng câu hỏi khảo sát**

<b>Phần 1: Bạn có đồng ý với những nhận định sau đây về phương pháp sửa bài chéo không?</b>	Rất đồng ý	Đồng ý	Trung lập	Không đồng ý	Rất không đồng ý
1. Sửa bài chéo giúp tăng cường tính chủ động, tích cực trong học viết.					
2. Cảm thấy thích thú khi đọc và nhận xét bài của bạn khác.					
3. Sửa bài chéo giúp nâng cao kỹ năng đọc phân biện (critical thinking)					
4. Nhận xét của bạn mình giúp nhận ra lỗi sai và không mắc lỗi tương tự ở những bài viết sau.					
5. Được bạn chữa bài gặp ít áp lực hơn so với được giáo viên chữa bài.					
6. Sửa bài chéo giúp mối quan hệ bạn bè gắn kết hơn và giúp nhau cùng tiến bộ.					
<b>Phần 2: Khó khăn bạn gặp phải khi áp dụng phương pháp sửa bài chéo?</b>					
7. Phản hồi của bạn quá chung chung và thiếu chính xác.					
8. Hoài nghi về khả năng sửa bài của bạn mình.					
9. Khi nhận xét bài cho bạn, không dám khẳng định chắc chắn lỗi do khả năng còn hạn chế.					
10. Ngại chỉ ra lỗi sai của bạn vì sợ ảnh hưởng đến quan hệ bạn bè.					

11. Bạn có đề xuất gì để nâng cao hiệu quả của phương pháp này?

.....

.....

.....

12. Bạn có muốn tiếp tục áp dụng phương pháp sửa bài chéo ở những học phần tiếp theo không?

- Có                       Không